

Bản án số: 4125/2024/DS-ST

Ngày: 30/8/2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thành Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hương.

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Võ Cao Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1211/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4857/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 6254/2024/QĐST-DS, ngày 31 tháng 7 năm 2024; giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam).

Địa chỉ: Số 91 đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH MTV N (Giấy ủy quyền số 199/2023/GUQ-MAFC, ngày 23/5/2023).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Thị Thùy D (Giấy ủy quyền ngày 19/02/2024) (Có đơn xin vắng mặt).

2/ Bị đơn: Phùng Văn Q, sinh năm: 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 91 Đường số 4, Khu phố 2, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) trình bày:

Ngày 11/11/2022 Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty) ký Hợp đồng tín dụng số: 3928732 (gọi tắt là HĐTD) về việc cấp tín dụng cho ông Phùng Văn Q với khoản vay trị giá 32.310.000 đồng, lãi suất 48%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, Công ty đã giải ngân theo đúng quy định trong hợp đồng tín dụng cho ông Phùng Văn Q, số tiền giải ngân được Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của ông Phùng Văn Q. Theo hợp đồng tín dụng, ông Phùng Văn Q có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng với số tiền là 1.867.875 đồng trong kỳ hạn 30 tháng, kể từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/05/2025 cho Công ty.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay ông Phùng Văn Q chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty được 2 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 3.771.910 đồng. Ngày 26/05/2023 là ngày thanh toán cuối cùng, từ ngày 27/05/2023 đến nay ông Phùng Văn Q không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Công ty.

Công ty đã liên hệ nhắc nợ qua điện thoại rất nhiều lần để yêu cầu ông Phùng Văn Q thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng. Đồng thời, Công ty cũng đã gửi thư đề nghị thanh toán để thông báo trực tiếp cho ông Phùng Văn Q biết về việc đã quá hạn thanh toán. Tuy nhiên, ông Phùng Văn Q vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng cho phía Công ty.

Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng Ông Phùng Văn Q vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty. Nên Công ty đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa Án giải quyết tuyên buộc Ông Phùng Văn Q thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 30/08/2024 là: 56.706.971 đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 30.304.257 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 16.772.741 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 8.205.198 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.424.775 đồng.

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc ông Phùng Văn Q phải thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 31/08/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn - Ông Phùng Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và hợp pháp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện bị đơn – ông Phùng Văn Q tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ tại thành phố Thủ Đức. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm

a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) có Bà Lâm Thị Thùy D là người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn – Ông Phùng Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vẫn tiến hành mở phiên tòa xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc Ông Phùng Văn Q thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 30/08/2024 là: 56.706.971 đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 30.304.257 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 16.772.741 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 8.205.198 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.424.775 đồng.

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc Ông Phùng Văn Q phải thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 31/08/2024 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 11/11/2022 Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 3928732 (gọi tắt là HĐTD) về việc cấp tín dụng cho ông Phùng Văn Q với khoản vay trị giá 32.310.000 đồng. Sau khi hợp đồng được ký kết, Công ty đã giải ngân theo đúng quy định trong hợp đồng tín dụng cho ông Phùng Văn Q, số tiền giải ngân được Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của Ông Phùng Văn Q. Theo hợp đồng tín dụng, ông Phùng Văn Q có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng với số tiền là 1.867.875 đồng trong kỳ hạn 30 tháng, kể từ ngày 10/12/2022 đến ngày 10/05/2025 cho Công ty.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay Ông Phùng Văn Q chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty được 2 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 3.771.910 đồng. Ngày 26/05/2023 là ngày thanh toán cuối cùng, từ ngày 27/05/2023 đến nay Ông Phùng Văn Q không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Công ty.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Phùng Văn Q đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh. Tạm tính đến ngày 30/08/2024 là: 56.706.971 đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 30.304.257 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 16.772.741 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 8.205.198 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.424.775 đồng.

Xét thấy, các thỏa thuận đã được lập thành văn bản, được xác lập hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền

và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch; nhưng bị đơn ông Phùng Văn Q không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ của bên vay như thỏa thuận trong hợp đồng, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, quyền lợi ích hợp pháp của bên cho vay.

Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức trình bày là phù hợp quy định, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91, khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; hướng dẫn về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Luật phí và lệ phí năm 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam).

- Buộc ông Phùng Văn Q phải trả cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) số tiền nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 30/8/2024: là: 56.706.971 (năm mươi sáu triệu bảy trăm lẻ sáu nghìn chín trăm bảy mươi một) đồng. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 30.304.257 đồng.

- Số tiền lãi trong hạn: 16.772.741 đồng.

- Số tiền lãi quá hạn: 8.205.198 đồng.

- Số tiền lãi chậm trả: 1.424.775 đồng.

Ông Phùng Văn Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 31/8/2024 theo mức lãi suất theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 3928732, ngày

11/11/2022 đã ký với Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ cho Công ty.

Trường hợp ông Phùng Văn Q không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam), thì Công ty có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền Thi hành bản án theo quy định pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là: 2.835.349 (hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm bốn mươi chín) đồng, ông Phùng Văn Q phải chịu, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) đã nộp là: 958.937 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0005331, ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Công ty Tài chính TNHH một thành viên M (Việt Nam) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; ông Phùng Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nông Thành Đức

